

Phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp tại Thành phố Hà Nội hiện nay

ThS. PHẠM TUYẾN

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: phamtuyenajc@gmail.com

Nhận ngày 10 tháng 1 năm 2024; chấp nhận đăng tháng 2 năm 2025.

Tóm tắt: Phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đang trở thành xu hướng tất yếu tại Việt Nam, đặc biệt trong bối cảnh thúc đẩy phát triển bền vững và bảo vệ môi trường. Tại Hà Nội, việc áp dụng mô hình này không chỉ đáp ứng nhu cầu phát triển mà còn là giải pháp then chốt cho nền nông nghiệp bền vững và hiệu quả. Nghiên cứu này phân tích thực trạng và tiềm năng phát triển kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực nông nghiệp tại Hà Nội, đồng thời đánh giá các thành tựu, thách thức và đề xuất giải pháp phát triển phù hợp cho Thủ đô.

Từ khóa: kinh tế tuần hoàn; phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp; Thành phố Hà Nội; bảo vệ môi trường.

Abstract: The development of a circular economy in agriculture has become an inevitable trend in Vietnam, particularly in the context of promoting sustainability and environmental protection. In Hanoi, adopting this model not only meets developmental demands but also serves as a key solution for sustainable and efficient agriculture. This study analyzes the current situation and potential for circular economy development in Hanoi's agricultural sector; evaluates achievements and challenges, and proposes appropriate solutions for the capital city.

Keywords: circular economy; developing circular economy in agriculture; Hanoi; environmental protection.

1. Đặt vấn đề

Theo báo cáo của IPCC (2022), ngành nông nghiệp đóng góp khoảng 23% lượng khí nhà kính toàn cầu. Tại Việt Nam, Chính phủ đã ban hành Quyết định số 687/QĐ - TTg ngày 07/6/2022 phê duyệt Đề án phát triển kinh tế tuần hoàn, trong đó xác định nông nghiệp là một trong những lĩnh vực ưu tiên.

Hà Nội hiện có 186.363 ha đất nông nghiệp, chiếm 56% tổng diện tích tự nhiên của thành phố, với khoảng 173.000 hộ nông dân (niên giám thống kê Hà Nội, 2023). Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội (2023), mỗi năm thành phố thải ra khoảng 800.000 tấn chất thải từ hoạt động nông nghiệp, trong đó mới chỉ

có 40% được tái chế và tái sử dụng.

Chuyển đổi sang mô hình kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đã được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong Nghị quyết số 06 - NQ/TU ngày 14/10/2021 của Thành ủy Hà Nội về phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025. Đặc biệt, UBND Thành phố Hà Nội đã ban hành Kế hoạch số 358/KH - UBND ngày 09/12/2024 về việc triển khai thực hiện Đề án Phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến năm 2030. Kế hoạch này đã đặt ra lộ trình và mục tiêu cụ thể cho việc phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp của Thủ đô.

2. Thực trạng phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp tại Hà Nội

- Những thành tựu đạt được

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội (2023), thành phố đã đạt được một số kết quả quan trọng trong việc phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn. Tính đến cuối năm 2023, toàn thành phố có 28% số hộ nông dân áp dụng mô hình Vườn - Ao - Chuồng (VAC), tăng 10% so với năm 2020. Các mô hình này đã góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng đất, từ trung bình 90 triệu đồng/ha/năm năm 2020 lên 135 triệu đồng/ha/năm năm 2023.

Trong lĩnh vực chăn nuôi, thành phố đã hỗ trợ lắp đặt 1.850 hệ thống biogas quy mô hộ gia đình và 15 hệ thống biogas quy mô trang trại (Trung tâm Khuyến nông Hà Nội, 2023). Các hệ thống này xử lý được khoảng 45% tổng lượng chất thải chăn nuôi, góp phần giảm phát thải khí nhà kính và tiết kiệm chi phí năng lượng cho các hộ chăn nuôi.

Về phát triển chuỗi liên kết, Hà Nội đã hình thành 12 chuỗi giá trị nông sản theo mô hình tuần hoàn được chứng nhận, tập trung tại các huyện Đông Anh, Mê Linh, Gia Lâm và Thường Tín. Điển hình là mô hình sản xuất rau an toàn tại xã Vân Nội (Đông Anh) với 45 ha, quy tụ 85 hộ nông dân. Mô hình này đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đánh giá là một trong những điểm sáng về áp dụng kinh tế tuần hoàn trong sản xuất rau an toàn của vùng Đồng bằng Sông Hồng.

- Những thách thức và hạn chế

Bên cạnh những thành tựu đạt được, việc phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp tại Hà Nội vẫn đang đối mặt với nhiều thách thức và hạn chế đáng kể. Theo kết quả khảo sát của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội (2023), thách thức lớn nhất hiện nay là vấn đề nhận thức của người nông dân. Có tới 58% số hộ được khảo sát chưa hiểu đầy đủ về bản chất và lợi ích của mô hình kinh tế tuần hoàn. Điều này

dẫn đến tình trạng người dân còn e ngại, chưa mạnh dạn chuyển đổi phương thức sản xuất, thậm chí một số nơi còn quay lại với các phương thức canh tác truyền thống sau thời gian thử nghiệm mô hình mới.

Về khía cạnh tài chính, báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội (2023) chỉ ra rằng chi phí đầu tư ban đầu cho các mô hình kinh tế tuần hoàn thường cao hơn 30 - 40% so với mô hình truyền thống. Trong khi đó, 65% hộ nông dân được khảo sát cho biết họ thiếu vốn để đổi mới công nghệ và cơ sở hạ tầng. Mặc dù thành phố đã có nhiều chính sách hỗ trợ tín dụng, nhưng việc tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi vẫn còn gặp nhiều khó khăn do thiếu tài sản thế chấp và chưa có phương án sản xuất kinh doanh khả thi.

Bên cạnh đó, theo đánh giá của Trung tâm Khuyến nông Hà Nội (2023), việc chuyển giao công nghệ và kỹ thuật mới trong nông nghiệp tuần hoàn còn gặp nhiều rào cản. Nhiều công nghệ tiên tiến như hệ thống IoT trong nông nghiệp, công nghệ xử lý chất thải hiện đại, hay các giải pháp tái chế tiên tiến vẫn chưa được triển khai rộng rãi do thiếu nguồn nhân lực có chuyên môn và hạ tầng kỹ thuật chưa đồng bộ. Đặc biệt, các trung tâm khuyến nông và chuyển giao công nghệ hiện chỉ đáp ứng được khoảng 40% nhu cầu hỗ trợ kỹ thuật của người dân.

Thách thức lớn thứ tư là vấn đề thị trường. Theo số liệu của Sở Công Thương Hà Nội (2023), có tới 72% hộ nông dân gặp khó khăn trong việc tiếp cận thị trường cho các sản phẩm từ mô hình kinh tế tuần hoàn. Nguyên nhân chủ yếu là do thiếu các chuỗi liên kết bền vững giữa sản xuất và tiêu thụ, chi phí sản xuất cao dẫn đến giá thành sản phẩm chưa cạnh tranh, trong khi người tiêu dùng chưa sẵn sàng trả giá cao hơn cho các sản phẩm thân thiện với môi trường.

Cuối cùng, một hạn chế quan trọng là sự thiếu đồng bộ trong chính sách và quy hoạch. Mặc dù Hà Nội đã ban hành Kế hoạch số 358/KH - UBND, nhưng việc triển khai trên thực tế còn

gặp nhiều vướng mắc do thiếu các hướng dẫn cụ thể về tiêu chuẩn, quy trình và định mức kinh tế kỹ thuật cho các mô hình kinh tế tuần hoàn. Theo báo cáo của Viện Quy hoạch Hà Nội (2023), mới chỉ có 30% diện tích nông nghiệp của thành phố được quy hoạch chi tiết cho phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn, gây khó khăn cho việc thu hút đầu tư và triển khai các dự án quy mô lớn.

3. Giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp ở Thành phố Hà Nội

Thứ nhất, về thu hút vốn đầu tư: Cần có chính sách đầu tư hợp lý cho cả trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản và lâm nghiệp. Những địa phương có tiềm năng, thế mạnh về lĩnh vực nào thì chú trọng đầu tư phát triển thế mạnh đó trước. Định hướng đầu tư cho các hoạt động hỗ trợ cho sản xuất nông nghiệp (thủy lợi) và hoạt động chế biến. Đồng thời, cần tăng đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, đặc biệt là hệ thống giao thông nội đồng, thủy lợi. Ngân sách thành phố cần tập trung đầu tư vào các lĩnh vực mà khả năng thu hồi vốn không cao hoặc khó huy động đầu tư tư nhân như các dự án về cơ sở hạ tầng và dịch vụ xã hội. Tuy nhiên, khi lựa chọn các dự án đầu tư cần được dựa trên lợi ích trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội và môi trường.

Chú trọng trong công tác quy hoạch, đặc biệt quy hoạch để phát triển trong lĩnh vực nông nghiệp ở các khu vực nông thôn, hạn chế làm thay đổi cuộc sống thường ngày của người dân, phù hợp với việc áp dụng khoa học công nghệ cao vào sản xuất quy mô lớn, để dễ dàng huy động đầu tư vào các vùng chuyên canh. Cần xây dựng các tổ hợp liên kết nông nghiệp từ sản xuất - chế biến - tiêu thụ. Đặc biệt là đối với các dự án từ vốn đầu tư nước ngoài. Tập trung ruộng đất cho việc ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, hạn chế sản xuất nhỏ lẻ, manh mún.

Các địa phương triển khai thực hiện các vùng sản xuất chuyên canh tập trung theo quy hoạch đã được phê duyệt, quy hoạch vùng sản xuất

nông nghiệp ổn định nhằm thu hút doanh nghiệp. Bên cạnh đó, cần tạo điều kiện thuận lợi nhất để thu hút doanh nghiệp như: Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các vùng sản xuất chuyên canh; ưu đãi về thuê đất, mặt nước để thực hiện dự án; hỗ trợ kinh phí xây dựng ban đầu đối với cơ sở chế biến nông sản, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm.

Xây dựng mối quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa các công ty bảo hiểm với các tổ chức tín dụng và các tổ chức của nông dân (hội nông dân, hợp tác xã, tổ nhóm nông dân) vì hiện tại đa số tổ chức tín dụng và ngân hàng còn hạn chế trong việc cho người dân, các tổ hợp tác, hợp tác xã

Thứ hai, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao: Tăng cường nghiên cứu áp dụng các quy trình công nghệ hiện đại trong sản xuất nông nghiệp tiến tới giảm thiểu và loại bỏ việc lạm dụng các loại hóa chất độc hại gây ô nhiễm môi trường; phát triển mở rộng ứng dụng các mô hình sản xuất sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên, đẩy mạnh tái chế, tái sử dụng phụ, phế phẩm nông nghiệp; áp dụng các giải pháp 3R (Reduction - Reuse - Recycle) phù hợp với chất thải nông nghiệp, mang lại giá trị cao về vật chất - năng lượng cũng như ý nghĩa to lớn về mặt môi trường. Đẩy mạnh ứng dụng chuyển giao khoa học công nghệ về phân bón hữu cơ, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y sinh học, thảo mộc, đặc biệt là các công nghệ sạch, thân thiện với môi trường, tác nhân phòng trừ sinh học nhằm dần dần thay thế hoá chất, kháng sinh sử dụng trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và xử lý môi trường nông nghiệp.

Đánh giá thực trạng nông hóa thổ nhưỡng, cải tạo độ phì của đất nhằm đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng của cây trồng trong sản xuất; chọn tạo các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng, chống chịu tốt, phù hợp với sản xuất nông nghiệp tuần hoàn. Hoàn thiện các quy trình sản xuất, chế biến nông sản theo hướng sản xuất hữu cơ; nghiên cứu và phát triển sản phẩm nông nghiệp hữu cơ chất lượng cao và có giá trị sinh

học đặc thù phục vụ nhu cầu bảo vệ sức khỏe của người dân và đảm bảo tính cạnh tranh, thích ứng với tình hình biến đổi khí hậu.

Trong nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ cao cần lưu ý nghiên cứu phát triển và ứng dụng vào sản xuất sản phẩm chủ lực; ứng dụng công nghệ để tạo ra và nhân nhanh giống mới; phát triển cây, con giống có chất lượng cao. Trong đánh bắt thủy sản cần phát triển công nghệ tiên tiến theo hướng hiệu quả gắn với bảo vệ bền vững nguồn lợi.

Thứ ba, thúc đẩy hợp tác liên kết: Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý và chính sách hỗ trợ theo hướng rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện chính sách khuyến khích hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; đề xuất Trung ương và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung những nội dung còn thiếu và những nội dung chưa phù hợp, nhằm hoàn thiện thể chế, chính sách để thu hút sự tham gia mạnh mẽ hơn của các doanh nghiệp và hợp tác xã vào phát triển liên kết chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp; đặc biệt là Nghị quyết 10/2018/NQ - HĐND ngày 05/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Rà soát quy hoạch đã được quy định theo Quyết định 3215/QĐ - UBND vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa chuyên canh, tập trung hàng năm và điều chỉnh kịp thời đảm bảo phù hợp với quy hoạch chung vùng huyện, quy hoạch nông thôn mới để phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương trên toàn thành phố theo hướng bền vững.

Củng cố và phát triển các tổ chức hợp tác của nông dân trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm (hợp tác, trang trại, hội, nhóm); phát huy vai trò nòng cốt của doanh nghiệp trong các chuỗi giá trị, trong sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Ngoài ra, cần bổ sung và hoàn chỉnh

lại quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp cho phù hợp với chương trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi; pháp lý hóa quy hoạch chi tiết cho các quận, huyện có sản xuất nông nghiệp, thực hiện quy chế dân chủ trong công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Đẩy mạnh thiết lập hệ sinh thái quản trị bền vững chuỗi giá trị. Theo đó, cấp ủy, chính quyền cấp xã cần tăng cường hơn nữa công tác vận động và tạo điều kiện cho người dân tham gia sản xuất tập trung theo quy hoạch. Phát huy vai trò của hợp tác xã nông nghiệp (hợp tác xã chuyên ngành) để làm đầu mối tiếp nhận ứng dụng kỹ thuật mới và chuyển giao cho các thành viên hợp tác xã. Đơn vị chuyên gia ứng dụng khoa học kỹ thuật cần được xác định là một mắt xích không thể tách rời trong chuỗi liên kết, chịu trách nhiệm cùng hợp tác xã hướng dẫn thành viên trong sản xuất, thu hoạch sơ chế chế biến và bảo quản để có sản phẩm đáp ứng được yêu cầu của đơn vị phân phối tiêu thụ. Đơn vị phân phối, tiêu thụ sản phẩm cần làm tốt công tác dự báo thị trường tiêu thụ, yêu cầu rõ về số lượng, chất lượng, mẫu mã bao bì sản phẩm để làm cơ sở cho đơn vị chuyển giao; hợp tác xã và người sản xuất áp dụng với công nghệ phù hợp và giá thành hợp lý nhất để tăng cường tính cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

Tăng cường ứng dụng đồng bộ các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, công nghệ sinh học, cơ giới hóa, tự động hóa, công nghệ nano trong quá trình sản xuất, sơ chế, đóng gói, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nhằm gia tăng giá trị sản xuất.

Tăng cường công tác quản lý các sản phẩm giống cây trồng, vật nuôi; vật tư phục vụ sản xuất và sản phẩm nông lâm thủy sản,... Đẩy mạnh hoạt động hợp tác xúc tiến thương mại nông nghiệp trong nước và quốc tế để nghiên cứu, khảo sát, giao thương và mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản. Xây dựng và phát triển các chuỗi

liên kết tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn thành phố và với các tỉnh thành trong cả nước; xây dựng thương hiệu và chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm nông nghiệp; tạo điều kiện cho việc kết nối giữa các doanh nghiệp phân phối với các đơn vị sản xuất, chế biến trong việc tiêu thụ nông sản,...

4. Kết luận và kiến nghị

Phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp tại Hà Nội đã đạt được những kết quả bước đầu quan trọng với sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị và người dân. Việc ban hành Kế hoạch số 358/KH - UBND đã tạo khung pháp lý và định hướng rõ ràng cho sự phát triển này. Tuy nhiên, để thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa mô hình kinh tế tuần hoàn, cần triển khai đồng bộ các giải pháp từ ba chủ thể chính: chính quyền, doanh nghiệp và người nông dân.

Về phía chính quyền, việc hoàn thiện khung pháp lý và triển khai gói hỗ trợ tài chính có ý nghĩa then chốt. Đặc biệt, việc thành lập các trung tâm chuyển giao công nghệ sẽ giúp tăng cường năng lực kỹ thuật và đổi mới sáng tạo trong khu vực nông nghiệp. Các chính sách ưu đãi về đất đai và tín dụng cần được cụ thể hóa thành các hướng dẫn chi tiết, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận.

Doanh nghiệp cần đóng vai trò đầu tàu trong việc xây dựng và phát triển chuỗi giá trị tuần hoàn. Mô hình liên kết nhà nông với cam kết bao tiêu sản phẩm dài hạn sẽ tạo sự ổn định cho người nông dân. Việc đầu tư xây dựng các trung tâm thu gom, sơ chế và phát triển kênh phân phối hiện đại sẽ giúp nâng cao giá trị và mở rộng thị trường cho sản phẩm nông nghiệp tuần hoàn. Đồng thời, doanh nghiệp cần chú trọng đầu tư vào công nghệ số và hệ thống truy xuất nguồn gốc để nâng cao năng lực cạnh tranh và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng.

Người nông dân, với vai trò trung tâm của quá trình chuyển đổi, cần được trang bị kiến thức và kỹ năng thông qua chương trình đào tạo toàn

diện. Việc xây dựng các mô hình trình diễn tại mỗi xã sẽ tạo điều kiện cho người dân học hỏi trực tiếp từ thực tiễn. Song song với đó, việc tham gia vào các tổ hợp tác và hợp tác xã sẽ giúp nông dân nâng cao vị thế, tăng cường khả năng tiếp cận nguồn lực và thị trường. Đặc biệt, các hợp tác xã nông nghiệp tuần hoàn cần được ưu tiên hỗ trợ xây dựng thương hiệu và kết nối với chuỗi phân phối hiện đại.

Thành công của mô hình kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp tại Hà Nội sẽ phụ thuộc vào sự phối hợp chặt chẽ giữa ba nhóm giải pháp trên. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp này không chỉ góp phần phát triển nông nghiệp bền vững mà còn tạo động lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô trong giai đoạn tới./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hà Nội (2021), *Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 14/10/2021 về phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025*.
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (2023), *Báo cáo tổng kết ngành nông nghiệp năm 2023*, Hà Nội, Nxb. Nông nghiệp.
- Chính phủ (2022), *Quyết định số 687/QĐ-TTg ngày 07/6/2022 phê duyệt Đề án phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam*.
- Cục Thống kê Hà Nội (2023), *Niên giám thống kê Hà Nội năm 2023*, Hà Nội, Nxb. Thống kê.
- Ellen MacArthur Foundation (2021), *The circular economy in agriculture: From theory to practice*. London: EMF Publishing.
- PCC (2022), *Climate Change 2022: Impacts, Adaptation and Vulnerability*. Cambridge University Press.
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội (2023), *Báo cáo tổng kết năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024*.
- Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội (2023), *Báo cáo hiện trạng môi trường Thành phố Hà Nội năm 2023*.
- Trung tâm Khuyến nông Hà Nội (2023), *Báo cáo kết quả hoạt động khuyến nông năm 2023*.
- Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội (2024), *Kế hoạch số 358/KH-UBND ngày 09/12/2024 về việc triển khai thực hiện Đề án Phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến năm 2030*.